

Số: 82/2020/QĐST-HNGĐ

YL, ngày 10 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2020/TLST-HNGĐ ngày 21/5/2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị L SN 1993

Bị đơn: Anh Trịnh Phú Đ SN 1989

Cùng địa chỉ: Khu S, xã N, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/6/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị L và anh Trịnh Phú Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai bên thống nhất có 02 con chung tên là Trịnh Tường V, sinh ngày 30/01/2018, Trịnh Triệu N, sinh ngày 18/6/2015. Hiện nay các cháu đang sống với anh Đ. Khi ly hôn thoả thuận anh Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là cháu N đến khi thành niên, chị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là cháu V đến khi thành niên và hai bên tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung; Công nợ; Công sức đóng góp: Chị L và anh Đ tự thoả thuận và không yêu cầu.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị L xin chịu toàn bộ án phí thay anh Đ theo quy định của pháp luật, tổng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án

phí số AA/2020/0004178 ngày 21/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YL, tỉnh Phú Thọ. Chị L được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện YL;
 - CC.THADS huyện YL;
 - UBND xã N
- (vào sổ hộ tịch);
- Các bên đương sự;
 - Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh